

Số: 25/2023/QĐST-DS

Vân Canh, ngày 26 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm 4, thôn T, xã C, huyện V, tỉnh B

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Ngọc H và anh Nguyễn Ngọc H1 thống nhất anh H1 còn nợ anh H số tiền 8.000.000đ tiền gốc và 4.000.000đ tiền lãi. Tổng cộng 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Anh Nguyễn Ngọc H và anh Nguyễn Ngọc H1 thống nhất thỏa thuận:

Đợt 1: Đến ngày 10/01/2024 anh Nguyễn Ngọc H1 sẽ thanh toán cho anh Nguyễn Ngọc H số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Đợt 2: Đến ngày 10/6/2024 anh Nguyễn Ngọc H1 sẽ thanh toán cho anh Nguyễn Ngọc H số tiền còn lại là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Ngọc H tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003111 ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh B

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Vân Canh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Chánh

